

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-PT

Ngày: 21 – 6 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tỷ.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Thuận và Bà Nguyễn Thị Như Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn H do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Kon Tum.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn H, sinh năm: 1983 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện NH, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị B; Vợ là Đào Thị H và có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/10/2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/10/2020, Lê Văn H đến Công ty Hưng Thịnh Phát gặp Đ, Trần Văn H1 và 01 người khác tên B, T (Không rõ nhân thân, lai lịch); B nói đã liên lạc được với người dẫn đường, muốn sang nước Lào nộp 4.000.000 đồng/người. Khoảng 17h00' ngày 05/10/2020 thì Đ, H1. H, B, T được đưa lên xe bán tải (số

BKS, chủ xe hiện nay chưa điều tra ra) đi lên gần biên giới, sau đó được một nam thanh niên dẫn sang nước Lào. Lê Văn H cùng với H1, B, T đi đến làm thuê cho Công ty khai thác vàng, làm đến ngày 05/5/2021 Công ty ngừng không khai thác vàng, người làm thuê phải nghỉ việc. Lê Văn H, Đ, Trần Hữu T, Phan Văn D và một số người khác đi đến Đồn công an cửa khẩu Phu Cưa nước Lào để xin về Việt Nam, được chấp nhận và làm thủ tục chuyển cho Bộ đội biên phòng cửa khẩu Bờ Y cho những người này nhập cảnh về Việt Nam; qua kiểm tra Bộ đội biên phòng cửa khẩu Bờ Y phát hiện 13 người không đủ thủ tục nhập cảnh trong đó có Lê Văn H. Các đối tượng trên đã bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2020 bị cáo Lê Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *“Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”*.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Kon Tum quyết định sau:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội *“Vi phạm quy định về xuất cảnh”*.

Áp dụng Điều 347; Điều 38; Điều 50; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, không thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai ngoài 02 con nhỏ (sinh năm 2017 và sinh năm 2020) thì vợ bị cáo mới sinh con thứ 3 được 01 tuần. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình được UBND thị trấn P, huyện NH xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét áp dụng cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là khó khăn cho gia đình bị cáo. Do đó, căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Căn cứ Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp

dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22h30' ngày 05/10/2020 bị cáo Lê Văn H cùng với Đ, Trần Văn H1 và 02 người khác tên là B, T (không rõ nhân thân, lai lịch) được một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) dẫn đường vượt biên giới sang nước Lào; trước đó bị cáo Lê Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *“Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”*. Do đó, tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Kon Tum xét xử bị cáo Lê Văn H về tội Vi phạm quy định về xuất cảnh theo Điều 347 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: *“thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*; *“phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”*; quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai ngoài 02 con nhỏ (sinh năm 2017 và sinh năm 2020) thì vợ bị cáo mới sinh con thứ 3 được 01 tuần. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình được UBND thị trấn P, huyện NH xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà cấp phúc thẩm cần xem xét áp dụng cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Căn cứ Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo quy định: *“b) Đối với người bị kết án mà khi định tội đã sử dụng tình tiết “đã bị xử lý kỷ luật” hoặc “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” hoặc “đã bị kết án” và có đủ các điều kiện khác thì cũng có thể cho hưởng án treo”*. Như vậy, hành vi xử phạt vi phạm hành chính *“Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”* của bị cáo đã sử dụng làm căn cứ xét xử bị cáo về tội *“Vi phạm quy định về xuất cảnh”* theo Điều 347 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết mới số 01/2022/NQ-

HĐTP. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H – Sửa một phần bản án sơ thẩm về mức hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H – Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Kon Tum về phần hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

Áp dụng Điều 347; Điều 38; Điều 50; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/6/2022). Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện NH, tỉnh Kon Tum để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KT;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND huyện;
- Cơ quan THADS;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Trần Tỷ

